

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ hôn nhân gia đình thụ lý số: 43/TLST-HNGĐ ngày 08/01/2021:

**Nguyên đơn: Anh Trần Tân T, sinh năm 1981**

ĐKNKTT: thôn 6, xã Vũ Bản, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

**Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985**

ĐKNKTT: Tổ 24 phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/01/2021;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/01/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Tân T và chị Nguyễn Thị L.**

## **2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Anh T và chị L xác định có 02 con chung tên là Trần Bá T1, sinh ngày 27/8/2005 và Trần Mai L1, sinh ngày 17/11/2009. Anh T và chị L thỏa thuận mỗi người nuôi một cháu, anh T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T1 và chị L là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu L1, không ai phải đóng góp nuôi dưỡng cho ai.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0016811 ngày 06/01/2021. Nay, hoàn trả anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lưu Đình Hùng**